TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHỤNG HIỆP** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 97/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 25 -3- 2019.
V/v: Tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHỤNG HIỆP, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Thành Ý
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Văn Phục
Ông Huỳnh Mẫn Xuyên

- Thư ký phiên tòa: Nguyễn Thị Cúc-Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang.

Ngày 25 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 03/2019/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 01 năm 2019, về tranh chấp ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2019/QĐXX-ST ngày 13 tháng 02 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 07/2019/QĐST-HNGĐ ngày 05 tháng 3 năm 2019, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Huỳnh Thị T, sinh năm 1990
HKTT: ấp HP B, thị trấn KC, huyện PH, tỉnh Hậu Giang.
Chổ ở hiện nay: số 67 ấp PH A, xã ĐP A, huyện CT, tỉnh Hậu Giang. Có mặt

- *Bị đơn*: Hồ Hải N, sinh năm 1978
Địa chỉ: ấp HP B, thị trấn KC, huyện PH, tỉnh Hậu Giang. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện xin ly hôn ngày 27 tháng 12 năm 2018, nguyên đơn là chị Huỳnh Thị T trình bày:

Giữa nguyên đơn và bị đơn là anh Hồ Hải N tự nguyện sống chung vào năm 2011, có tổ chức lễ cưới, có đăng ký kết hôn. Vợ chồng sống chung hạnh phúc đến năm 2013 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do bị đơn vướng vào vòng lao lý, phải chịu hình phạt tù, nhưng sau khi chấp hành án xong trở về gia đình bị đơn lại không lo làm ăn, không quan tâm, chăm sóc gia đình và có hành vi hành hung, chửi mắng, đánh đập nguyên đơn. Do đó, nguyên đơn và bị đơn đã sống ly thân từ năm 2013 đến nay.

Về con chung: Có 01 con chung là Hồ Huỳnh H, sinh ngày 12/8/2012, hiện do nguyên đơn đang nuôi dưỡng.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

Do tình trạng hôn nhân ngày càng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên nguyên đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết: Về quan hệ hôn nhân: Yêu cầu được ly hôn với bị đơn; về con chung: yêu cầu nuôi con chung, không yêu cầ cấp dưỡng; về tài sản chung và nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án nên không có lời trình bày.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Tranh chấp giữa các đương sự là tranh chấp ly hôn, thuộc thẩm quyềngiải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp theo quy định tại Khoản 1 Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 35 và Điểm a Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Tại phiên tòa, bị đơn đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt mà không cung cấp được chứng cứ chứng minh vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo Điểm b Khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[**3**] Về quan hệ hôn nhân: Nguyên đơn trình bày nguyên nhân mâu thuẫn là do bị đơn không lo làm ăn, không quan tâm chăm sóc gia đình và có hành vi bạo lực đối với nguyên đơn. Tuy nguyên đơn không đưa ra được chứng cứ chứng minh nhưng xét thời gian ly thân đã lâu, các đương sự cũng không gặp gỡ để bàn biện pháp hàn gắn hôn nhân. Quá trình giải quyết vụ án mặc dù đã được Tòa án phân tích, động viên nguyên đơn xóa bỏ mâu thuẫn để hàn gắn hôn nhân, nhưng nguyên đơn vẫn kiên quyết yêu cầu ly hôn. Phía bị đơn đã được Toà án triệu tập hợp lệ nhằm động viên để đoàn tụ lại hạnh phúc gia đình nhưng vẫn vắng mặt, cho thấy bị đơn đã không còn tha thiết với cuộc hôn nhân này. Từ đó cũng đủ thấy hôn nhân giữa các đương sự đã thực sự lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung vợ chồng không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn.

[**4**] Về con chung: Xét con chung là Hồ Huỳnh H, sinh ngày 12/8/2012 hiện do nguyên đơn nuôi dưỡng từ khi nguyên đơn và bị đơn ly thân đến nay cuộc sống của cháu đã ổn định. Do đó Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu

nuôi con của nguyên đơn, đồng thời ghi nhận sự tự nguyện của nguyên đơn không yêu cầu bị đơn cấp dưỡng nuôi con.

[5] Về tài sản: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Về án phí: Nguyên đơn phải nộp toàn toàn bộ án phí hôn nhân sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39, các điều 144,147, Điểm b Khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các điều 51, 53, 56, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Huỳnh Thị T được ly hôn với anh Hồ Hải N.

2. Về con chung: Chị Huỳnh Thị T được quyền nuôi dưỡng con chung là Hồ Huỳnh Hải, sinh ngày 12/8/2012. Anh Hồ Hải N chưa phải cấp dưỡng và được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung: Không yêu cầu, không xem xét.

Về án phí: Chị Huỳnh Thị T phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm, được khấu trừ từ số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0016987 ngày 03 tháng 01 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang thành án phí, không ai phải nộp thêm.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND H.Phụng Hiệp;
- Chi cục THADS H.PhụngHiệp;
- UBND TT Kinh Cùng, H.Phụng Hiệp;
- Các đương sự;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Thành Ý